

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp 11B, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1983

Ông Trương Văn Th, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Hà, ông Trương Văn Thảo đồng ý trả cho bà Đ số tiền **586.440.000** đồng (*Năm trăm tám mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*). Trong đó số tiền gốc là: 543.000.000đ (*Năm trăm bốn mươi ba triệu đồng*) theo giấy vay và cam kết trả nợ ký ngày 20/6/2023 và lãi suất 1%/tháng, tính từ ngày 20/6/2023 đến 20/02/2024 là 08 tháng: $543.000.000đ \times 1\% \times 08 \text{ tháng} = 43.440.000đ$ (*Bốn mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Về phương thức và thời hạn trả tiền: Trả một lần khi bản án hoặc Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Đ tự nguyện chịu số tiền 14.661.000đ (*Mười bốn triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 13.377.000 đồng mà bà Đ đã nộp theo biên lai thu tiền

số 0010831 ngày 14/11/2023. Sau khi khấu trừ bà Đ còn phải chịu số tiền 1.284.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Lệ Thy